

Số: 141 /TB-THCSHD

Đông Triều, ngày 05 tháng 4 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc công bố công khai dự toán thu – chi ngân sách Quý 1/2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-PGDĐT ngày 28/12/2020 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều “ Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021”;

Căn cứ tình hình thực hiện thu – chi nguồn ngân sách Quý 1 năm 2021 của trường THCS Hưng Đạo.

Nhà trường thông báo công bố công khai thực hiện dự toán NSNN quý 1 năm 2021 (theo biểu mẫu số 03 ngày 05/4/2021 đính kèm).

Hình thức công khai : Niêm yết tại trụ sở cơ quan và trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Địa điểm niêm yết:

- + Bảng tin phòng hội đồng trường THCS Hưng Đạo.
- + Địa chỉ trang điện tử: thcschungdao@dongtrieu.edu.vn

Nơi nhận:

- BGH nhà trường;
- Lưu VT, KT

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thắm

Đơn vị: Trường THCS Hưng Đạo
Chương: 622 Loại 070 Khoản 073

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 05 tháng 4 năm 2021

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định giao ngân sách đầu năm;

Trường THCS Hưng Đạo công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2021 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2021	Thực hiện quý I năm 2021	Thực hiện quý I/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý I nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0		
I	Số thu phí, lệ phí	240.000.000	0		
1	Học phí	240.000.000	0		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0		0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.525.000.000	870.594.177	25	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.350.000.000	870.594.177	26	
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>2.778.588.000</u>	<u>791.047.893</u>	28	
	Mục 6000: Tiền lương	1.635.968.000	364.485.078	22	45,1
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	36.952.000	-		-
	Mục 6100: Phụ cấp lương	527.668.000	158.653.371	30	32,2
	Mục 6200: Tiền thưởng	10.000.000	-	0	-
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	8.000.000	2.500.000	31	263,2
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	560.000.000	259.687.044	46	

	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-	5.721.600		2,1
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>520.412.000</u>	<u>236.930.582</u>	46	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	80.000.000	28.588.082	36	148,9
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	50.000.000	33.765.500	68	601,9
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	30.000.000	84.653.000	282	1.336,4
	Mục 6650: Hội nghị	5.000.000	-	0	-
	Mục 6700: Công tác phí	24.000.000	6.820.000	28	179,5
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	101.412.000	27.714.000	27	114,6
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	150.000.000	25.650.000	17	267,9
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	15.000.000	-	0	-
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	60.000.000	24.140.000	40	58,8
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	5.000.000	5.600.000	112	22,5
3	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>51.000.000</u>	<u>8.652.600</u>	17	
	Mục 7750: Chi khác	51.000.000	8.652.600	17	54,08
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	175.000.000	-	0	-
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	175.000.000	-	0	-



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thắm

